

Số: 814/2020/QĐST-DS

Quận 3, ngày 18 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Văn Tuấn.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Thị Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 677/2020/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2020 về “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 217/2020/QĐ-TA ngày 03 tháng 9 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1948

Địa chỉ: 284/15/6 Lê Văn S, Phường B, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh
(Có đơn xin vắng mặt)

Đối với: Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1944

Địa chỉ: 284/15/6 Lê Văn S, Phường B, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố công dân mất năng lực hành vi dân sự đề ngày 07/7/2020 bà Nguyễn Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1944 (ông M là chồng của bà) mất năng lực hành vi dân sự, do ông M bị tai biến từ năm 2016, sau đó bệnh ngày càng trở nặng. Về quan hệ gia đình bà trình bày như sau: Bà và ông Nguyễn Xuân M, tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 1972 và có 08 người con chung là Nguyễn Xuân H, sinh năm 1965; Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1968; Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1970; Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1972; Nguyễn Xuân T, sinh năm 1974; Nguyễn Xuân T, sinh năm 1979; Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1984; Nguyễn Thị Xuân T, sinh năm 1986. Ông Nguyễn Xuân M từ khi bị di chứng tai biến mạch máu

não, liệt hoàn toàn nửa người bên phải đã gây khó khăn trong nhận thức, sinh hoạt và điều khiển hành vi.

Nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Xuân M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị B có yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Nguyễn Xuân M, sinh ngày 15/10/1944. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Ông Nguyễn Xuân M có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 284/15/6 Lê Văn S, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, yêu cầu của bà B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu bà Nguyễn Thị B có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt người yêu cầu.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Bà Nguyễn Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Xuân M mất năng lực hành vi dân sự để gia đình làm thủ tục tặng cho quyền sử dụng đất cho con của hai người là ông Nguyễn Xuân H.

Căn cứ Trích lục chứng thư hôn thú ngày 29/9/1972 thể hiện ông Nguyễn Xuân M là chồng của bà Nguyễn Thị B.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1944/KLGD ngày 12 tháng 8 năm 2020 kết luận ông Nguyễn Xuân M như sau:

“Căn cứ Tiêu chuẩn chuẩn đoán của Tổ chức Y tế Thế giới về các rối loạn tâm thần và hành vi hiện hành (ICD-10), căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy trình giám định pháp y tâm thần.

1. Kết luận:

1.1 Về y học:

Đương sự: Sa sút tâm thần trong nhồi máu não nhiều lần (F01.1-ICD10)

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015: “*Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được*

hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định tâm thần”.

Từ những cơ sở và nhận định ở trên thì bà Nguyễn Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Xuân M mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 22 Bộ Luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí dân sự sơ thẩm:

Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị B (sinh năm 1948, là người cao tuổi): Căn cứ khoản 1 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên bà B thuộc đối tượng được miễn nộp lệ phí dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị B tuyên bố ông Nguyễn Xuân M mất năng lực hành vi dân sự.

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; Điều 150; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371; Điều 372; khoản 1 Điều 376; Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 và Điều 53 Bộ Luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 4; Điều 5; Điều 9; khoản 2 Điều 12; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” của bà Nguyễn Thị B.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Xuân M, sinh ngày 15/10/1944, địa chỉ số 284/15/6 Lê Văn S, Phường B, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:

Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị B được miễn nộp lệ phí dân sự. Hoàn trả cho bà B số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0007707 ngày

21/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp đương sự không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn được tính từ ngày nhận được quyết định việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 3;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự (Ngọc).

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Văn Tuấn